TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 31/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Chu Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 03/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST - HS ngày 17/3/2023 đối với bị cáo:

Đào Xuân Th (tên gọi khác: Đào Xuân C), sinh năm 1966; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 4/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Đào Xuân T (đã chết) và bà Bạch Thị Th (đã chết); có vợ là Đỗ Thị N và 01 con, sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Người bị hại**: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

*** Người làm chứng**: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1971 và bà Bạch Thị T, sinh năm 1974. (có mặt bà N, vắng mặt bà T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo Đào Xuân Th và vợ là bà Đỗ Thị N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 03/2021 bị cáo Th và bà N sống ly thân. Tháng 01/2022 bà N

khởi kiện ly hôn nhưng trong quá trình Toà án giải quyết thì bà N đã rút đơn khởi kiện ly hôn.

Chị Nguyễn Thị L làm nghề thu mua ốc, trai của người dân và có quan hệ thu mua ốc, trai với bà N.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, chị L đi xe môtô chở theo 46,5 kg ốc và 101 kg trai đã thu mua của những người dân ở huyện T đến nhà bà Đỗ Thị Đ (là chị gái bà N) ở thôn S, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Tại nhà bà Đ, chị L tiếp tục thu mua được 53,5 kg ốc và 62 kg trai của bà Đỗ Thị N, chị Phạm Thị Th, chị Bạch Thị T và bà Trần Thị Kh.

Sau khi chị L mua xong số ốc, trai thì có anh Đào Xuân Kh, sinh năm 1980, trú tại thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam chở bị cáo Th đi qua nhà bà Đ. Do mâu thuẫn vợ chồng với bà N từ trước nên Th xuống xe, đi vào trong sân nhà bà Đ và chửi bà N, còn anh Kh đi về trước. Chị L can ngăn thì bị Th dùng tay tát vào mặt rồi nhặt 01 viên ngói đập vào số ốc, trai mà chị L vừa mua được đang để ở nhà bà Đ và hất 01 phần số ốc, trai này xuống ao ở cạnh sân nhà bà Đ. Tiếp đó, Th cầm chiếc cân nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 30 kg của chị L đập xuống nền bê tông rồi ném xuống ao. Th tiếp tục dùng chân dẫm vỡ 05 chậu nhựa, 01 xô nhựa, 02 ghế nhựa, 01 rổ nhựa và 01 hót rác nhựa của bà Nn. Chị Bạch Thị T can ngăn thì bị Th dùng 01 viên ngói đập vào bả vai và dùng chân đá vào người nhưng không bị thương tích gì và không phải điều trị tại cơ sở y tế nào. Chị L lên xe môtô định điều khiển đi thì Th dùng tay kéo xe lại và lấy 01 chiếc cuốc ở vườn đập vào số ốc, trai mà chị L mua được ở huyện T (đang để trên yên xe). Sau đó, Th đi vào sân lấy 01 chiếc thớt gỗ đập vào chiếc xe máy điện không đeo biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) và chiếc xe đạp của bà N đang dựng ở sân rồi đi về. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của chị Nguyễn Thị L, lực lượng Công an xã A đến lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng và xác định các tài sản bị thiệt hại, trong đó số ốc, trai của chị Nguyễn Thị L bị Th đập phá, làm hư hỏng và hất đổ xuống ao là 81 kg ốc và 163 kg trai.

Nhận thấy vụ việc vượt quá thẩm quyền, Công an xã A đã báo cáo vụ việc và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiếp nhận và thu giữ những tài sản, đồ vật, tài liệu gồm: 01 xe máy điện không đeo BKS nhãn hiệu New model S3, màu sơn: đỏ, đen; nhựa ốp hai bên và nắp đậy bình ắc quy bị vỡ, bình chứa ắc quy còn lại 01 bình ắc quy loại 12v đã bị hư hỏng, xe đã qua sử dụng. 01 xe đạp màu bạc, dán nhãn hiệu Daygawa, tay phanh bên phải gẫy bật rời, vành và nan hoa bánh trước bị cong vênh, xe đã qua sử dụng. 02 chậu nhựa màu xanh, đường kính 47cm, cao 15cm, nhãn hiệu Thảo Long, đã bị vỡ. 02 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 47cm, cao 15cm, nhãn hiệu Thảo Long, đã bị vỡ. 01 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 43cm, cao 12,5cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã bị vỡ. 01 xô nhựa màu xanh, đường kính 25cm, cao 27,5cm, đã bị vỡ. 01 ghế nhựa màu đỏ KT

(21x21x25)cm, nhãn hiệu Thảo Long, đã bị vỡ. 01 ghế nhựa Song Long màu đỏ, mặt ghế KT (29x37)cm, cao 32cm, lưng ghế cao 68cm, gãy 1 chân. 01 rổ nhựa đường kính 55cm, cao 19cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã bị vỡ. 01 hót rác nhựa màu xanh, KT còn lại (28x21)cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã bị vỡ. 01 mảnh ngói màu đỏ, kích thước dài nhất 20cm, rộng nhất 12cm. 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước dài 24cm, rộng 15cm, đã qua sử dụng. 01 đoạn gậy tre (cán cuốc) hình trụ dài 117cm, đường kính 4cm, đã qua sử dụng. 01 chiếc thớt gỗ hình tròn dày 3,2cm, đường kính 28,2 cm, đã qua sử dụng. Đối với 19 kg ốc nguyên vẹn, xét thấy vật chứng thuộc loại mau hỏng, khó bảo quản, việc trả không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị L.

Ngày 28/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B tiến hành định giá các tài sản bị hư hỏng nêu trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐG ngày 09/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: "*Trị giá của:*

- 81 kg ốc (loại ốc vặn) và 163 kg trai (loại trai đồng, trai sông). Hiện 59 kg ốc và 90 kg trai bị hư hỏng đã giao lại cho chị Nguyễn Thị Loan; còn 22 kg ốc và 73 kg trai đã bị đổ xuống ao, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không thu giữ được là 2.192.000 đồng.

- 01 xe máy điện không đeo BKS, nhãn hiệu: New model S3, màu sơn: đỏ, đen, xe đã qua sử dụng là 1.780.000 đồng.

- 01 xe đạp màu bạc, dán nhãn hiệu Daygawa, xe đã qua sử dụng là 210.000 đồng.

- 02 chậu nhựa màu xanh, đường kính 47cm, cao 15cm, nhãn hiệu Thảo Long, đã qua sử dụng là 40.000 đồng.

- 02 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 47cm, cao 15cm, nhãn hiệu Thảo Long, đã qua sử dụng là 40.000 đồng.

- 01 chậu nhựa màu đỏ, đường kính 43cm, cao 12,5cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã qua sử dụng là 20.000 đồng.

- 01 xô nhựa màu xanh, đường kính 25cm, cao 27,5cm, đã qua sử dụng là 20.000 đồng.

- 01 ghế nhựa màu đỏ KT (21x21x25)cm, nhãn hiệu Thảo Long, đã qua sử dụng là 15.000 đồng.

- 01 ghế nhựa Song Long màu đỏ, mặt ghế KT (29x37)cm, cao 32cm, lưng ghế cao 68cm, đã qua sử dụng là 74.000 đồng.

- 01 chiếc rổ đường kính 55cm, cao 19cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã qua sử dụng là 20.000 đồng.

- 01 hót rác nhựa màu xanh, nhãn hiệu Việt Nhật, đã qua sử dụng là 7.000 đồng.

- 01 chiếc cân, nhãn hiệu Nhơn Hòa, đã qua sử dụng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục chưa thu giữ được chiếc cân trên là 400.000 đồng.

Tổng cộng: ***4.818.000 đồng***"

Quá trình thụ lý, giải quyết tin báo về tội phạm, bị cáo Th có thái độ chống đối, không làm việc với các cơ quan chức năng. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã nhiều lần triệu tập Th và phối hợp với chính quyền địa phương đến nhà vận động, yêu cầu Th làm việc nhưng Th không chấp hành. Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, ngày 29/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đào Xuân Th. Ngày 30/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện B thi hành lệnh bắt bị can Đào Xuân Th. Tại Cơ quan điều tra, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 21/CT - VKS - SH ngày 02/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Đào Xuân Th về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Đào Xuân Th phạm tội "*Huỷ hoại tài sản*". Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh ngói màu đỏ, 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, 01 đoạn gậy tre (cán cuốc), 01 thớt gỗ.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận hành vi huỷ hoại tài sản như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bà Đỗ Thị N trình bày hành vi huỷ hoại tài sản của bị cáo Th như Cáo trạng đã nêu. Bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi dùng 01 viên ngói, 01 chiếc cuốc đập 59 kg ốc, 90 kg trai; dùng tay hất 22 kg ốc, 73 kg trai (loại ốc vặn, trai đồng, trai sông) của chị Nguyễn Thị L xuống ao và hành vi dùng tay cầm 01 chiếc cân nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 30 kg của chị L đập xuống nền bê tông rồi ném xuống ao của bị cáo Đào Xuân Th vào chiều ngày 30/10/2022 tại nhà bà Đỗ Thị Đ ở thôn S, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam đã làm mất giá trị sử dụng của các tài sản này và gây thiệt hại về tài sản của chị Nguyễn Thị L với tổng trị giá là 2.592.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Đào Xuân Th đã phạm tội *"Huỷ hoại tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*", "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Người phạm tội là người có công với cách mạng*" và "*Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*" được quy định tại các điểm b, i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật bảo vệ. Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuy nhiên xét thấy xuất phát từ mâu thuẫn gia đình bị cáo đã nhiều lần chửi bới, đe doạ đối với bà N thể hiện sự ngang ngược của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà còn có thái độ thách thức, không chấp hành giấy triệu tập của cơ quan Cảnh sát điều tra; chỉ đến khi bị bắt tạm giam bị cáo mới thừa nhận việc làm sai trái của mình. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt; Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, nhân thân, điều kiện sức khoẻ và hoàn cảnh gia đình cũng như giá trị tài sản bị cáo huỷ hoại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét năm 1984 bị cáo tham gia quân ngũ, năm 1988 được quyết định cấp giấy chứng nhận Thương binh loại A, hạng 4/4, tỷ lệ 23% và phục viên trở về địa phương nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 mảnh ngói màu đỏ, 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, 01 đoạn gậy tre (cán cuốc) hình trụ dài 117 cm, 01 thớt gỗ là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị Đ nhưng bà Đ không yêu cầu nhận lại. Xét đây là đồ vật không có giá trị, không sử dụng được do vậy tịch thu tiêu huỷ.

Về tài sản đã tạm giữ: Đối với 01 xe máy điện không đeo BKS, 01 xe đạp màu bạc, 05 chậu nhựa, 01 xô nhựa, 02 ghế nhựa, 01 rổ nhựa, 01 hót rác nhựa là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị N. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho bà N là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đào Xuân Th đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị L 10.000.000 đồng. Do chị L không có yêu cầu gì khác về phần bồi thường dân sự vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với hành vi của Đào Xuân Th trong ngày 30/10/2022 đã dùng tay tát chị Nguyễn Thị L; dùng 01 viên ngói đập vào bả vai và dùng chân đạp vào người chị Bạch Thị T. Chị L, chị T xác định không bị thương tích gì và không phải điều trị ở cơ sở y tế nào, đồng thời chị L, chị T không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Đào Xuân Th về hành vi trên là phù hợp quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong ngày 30/10/2022, Đào Xuân Th còn có hành vi cố ý làm hư hỏng 01 xe máy điện, 01 xe đạp và hủy hoại 05 chậu nhựa, 01 xô nhựa, 02 ghế nhựa, 01 rổ nhựa, 01 hót rác nhựa. Tài liệu điều tra xác định các phương tiện, đồ vật trên là tài sản chung vợ chồng của bà Đỗ Thị N và Đào Xuân Th, bản thân bà N không có yêu cầu, đề nghị gì. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với các hành vi này của Đào Xuân Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Xuân Th (tên gọi khác: Đào Xuân C) phạm tội *"Huỷ hoại tài sản"*.

2. Xử phạt bị cáo Đào Xuân Th (tên gọi khác: Đào Xuân C) **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (30/12/2022).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh ngói màu đỏ, 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, 01 đoạn gậy tre (cán cuốc) hình trụ, 01 thớt gỗ. Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đào Xuân Th (tên gọi khác: Đào Xuân C) phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo Th biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại – bà L biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện Th, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã An Đổ, huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)